TH THỰC_VISA

JAPAN IMMIGRATION INSPECTOR

上陸許可
LANDING PERMISSION

Date of permit 22 MAY 2024
在留期限 Until 22 MAY 2025
在留資格 Status of Residence Specified Skilled Worker (I) 特定技能1号
在留期間 Duration of Residence One year

1929651753

LHTH6546890
SA25061956KA

JAPAN VISA

日本国査証

FA2409271

Place of issue
HANOI

Date of issue
07 MAY 24

Date of expiry
07 AUG 24

No.of entries
SINGLE

Issue No.
24B66164

For stay(s) of
1 YEAR

Category
(E) AS SPECIFIED SKILLED WORKER(I)

Surname/Given name
TRIEU VAN KHANH

Passport No.
E00804907

Sex
M

Date of birth
28 JAN 88

Nationality
VNM

No. of applicants

Remarks

XNV23-002060

FA2409271

V<JPNTRIEU<<VAN<KHANH<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<

E008049078VNM8801281M240807924B66164620A<E79

CƠ QUAN CẤP HỘ CHIẾU
*ISSUING AUTHORITY*

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
*Immigration Department*

Chữ ký người mang hộ chiếu / *Signature of bearer*

KHANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM - *SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM*

HỘ CHIẾU
*PASSPORT*

Loại / *Type*: P
Mã số / *Code*: VNM
Số hộ chiếu / *Passport No.*: E00804907

Họ / *Surname*: TRIỆU
Chữ đệm và tên / *Given names*: VĂN KHANH
Quốc tịch / *Nationality*: VIỆT NAM / *VIETNAMESE*
Ngày sinh / *Date of birth*: 28/01/1988
Giới tính / *Sex*: NAM / M
Nơi sinh / *Place of birth*: Hải Dương
Số ĐDCN, CMND / *ID No.*: 030088021421
Ngày cấp / *Date of issue*: 07/09/2023
Ngày hết hạn / *Date of expiry*: 07/09/2033

P<VNMTRIEU<<VAN<KHANH<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
E008049078VNM8801281M3309070030088021421<<30